



Kính gửi: Các Cơ quan Thông tấn – Báo chí
Các Đơn vị hữu quan

BÁO CÁO BÁN HÀNG VAMA THÁNG 8 NĂM 2021

**Trong Tháng 8/2021, doanh số bán hàng của toàn thị trường đạt 8.884 xe,
giảm 45% so với Tháng 7/2021
giảm 57% so với Tháng 8/2020**

Kính thưa quý vị,

Đây là tháng thứ 5 liên tiếp thị trường có sự sụt giảm về doanh số bán lẻ, với số lượng 8.884 xe được bán ra trong tháng 8 thì mức suy giảm doanh số là 45% so với doanh số của tháng 7. Doanh số các tháng bắt đầu đã giảm từ tháng 4 với 3.7% so với tháng 3, mức giảm của tháng 5 là 15% so với tháng 4, mức giảm của tháng 6 là 8% so với tháng 5, mức giảm của tháng 7 là 32% so với tháng 6.

Với doanh số tháng 8 như nêu trên, đây là doanh số ghi nhận kỷ lục thấp nhất trong lịch sử của thị trường ô tô Việt Nam kể từ năm 2015 đến nay. Mức thấp kế tiếp phải kể đến là tháng 2 năm 2016 (tháng Tết Nguyên Đán) với doanh số 11.718 xe và so với mốc kỷ lục thấp này thì doanh số tháng 8/2021 còn thấp hơn tới 3.000 xe.

Kể từ khi đợt dịch thứ tư bùng phát vào ngày 27/4 đến nay, có nhiều nhà máy của thành viên VAMA đã có những quãng thời gian tạm dừng sản xuất. Với những doanh nghiệp đã có thể hoạt động trở lại và các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất bình thường thì lại gặp một trở ngại khác. Đó là số lượng xe tồn kho rất lớn do việc dừng hoạt động của các đại lý. Ước tính khoảng hơn 200 đại lý ô tô thuộc thành viên VAMA vẫn đang đóng cửa và chưa thể mở cửa trở lại. Cùng với đó là hơn 200 xưởng dịch vụ cũng không thể hoạt động. Có thể nói chuỗi cung ứng và các hoạt động phân phối đã bị đình trệ và bị ảnh hưởng nặng nề, nhiều công ty đã ghi nhận mức sụt giảm doanh số trên 60%.

Vui lòng xem số liệu bán hàng tháng 8 2021 trong bảng số liệu tổng thể thị trường¹ và bảng số liệu của các thành viên VAMA².

1) Chi tiết kết quả bán hàng Tháng 8:

- Doanh số bán hàng của toàn thị trường đạt 8.884 xe, bao gồm 6.231 xe du lịch; 2.344 xe thương mại và 309 xe chuyên dụng;
- Doanh số xe du lịch giảm 40%; xe thương mại giảm 55% và xe chuyên dụng giảm 33% so với tháng trước;
- Tính đến tháng 8 năm 2021, so với năm gần đây nhất chưa có Covid-19 là 2019, doanh số bán hàng đã giảm -13%;

¹ “Số liệu toàn ngành” ở đây được hiểu là số liệu được tổng hợp từ số liệu bán lẻ thực tế của các thành viên VAMA và số liệu nhập khẩu xe nguyên chiếc của các đơn vị không phải là thành viên VAMA trong Tháng 8/2021.

² Bao gồm cả số liệu của Lexus và BMW&Mini.

- Sản lượng của xe lắp ráp trong nước đạt 5.345 xe, giảm 41% so với tháng trước và số lượng xe nhập khẩu nguyên chiếc là 3.539 xe, giảm 41% so với tháng trước.

Trong đó, doanh số bán hàng theo chủng loại xe của các thành viên VAMA như sau:

- Tính đến tháng 8 năm 2021, so với năm gần đây nhất chưa có Covid-19 là 2019, doanh số bán hàng của các thành viên VAMA đã giảm đáng kể -18%.

No	Vehicle Type	Sales - Aug 2021				Sales - YTM 2021			
		North	Central	South	Total	North	Central	South	Total
I	Passenger cars (PC)								
1	Sedans	1,433	449	257	2,139	20,985	8,949	15,471	45,405
2	Sport utility vehicles (SUV)	1,205	353	138	1,696	14,218	5,827	13,321	33,366
3	Cross-over cars	699	148	317	1,164	6,540	2,633	5,284	14,457
4	Multi-purpose vehicles (MPV)	83	34	27	144	4,286	1,813	7,010	13,109
5	Convertible cars	-	-	-	-	-	-	-	-
6	Hatchback	83	6	11	100	1,968	235	696	2,899
7	Others (please specify)	-	-	-	-	-	-	-	-
8	Mercedes-Benz's PC subtotal	-	-	-	-	-	-	-	-
9	Lexus's PC subtotal	46	-	1	47	496	-	241	737
10	Thaco Premium subtotal	17	-	13	30	404	-	422	826
11	Thaco Peugeot's PC subtotal	134	43	53	230	1,894	466	1,672	4,032
	Subtotal	3,798	1,033	817	5,558	51,791	19,933	48,117	114,831
	In percentage (%)	66.67%	18.61%	14.72%	100.00%	44.23%	17.35%	38.42%	100.00%
II	Commercial vehicles (CV)								
	Trucks								
11	Pick-ups	363	263	84	710	5,665	3,354	4,687	13,706
12	Vans	12	-	3	15	420	29	249	698
13	Small trucks (G.V.M ≤ 5,000 Kg)	368	59	164	591	6,298	1,003	6,234	13,535
14	Light trucks (5,000 Kg < G.V.M ≤ 10,000 Kg)	221	63	91	375	2,967	970	3,790	7,727
15	Medium trucks (10,000 Kg < G.V.M ≤ 24,000 Kg)	25	1	-	26	428	15	360	803
16	Heavy-duty trucks (24,000 Kg < G.V.M < 45,000 Kg)	-	-	-	-	-	-	-	-
17	Super heavy trucks (G.V.M ≥ 45,000 Kg)	-	-	-	-	-	-	-	-
18	Other Trucks	38	18	28	84	933	291	1,679	2,903
19	Tractor trucks	-	-	-	-	1	-	12	13
20	Mercedes-Benz's CV (FUSO) subtotal	-	-	-	-	-	-	-	-
	Subtotal	1,027	404	379	1,801	16,712	5,662	17,011	39,385
	In percentage (%)	57.02%	22.43%	20.54%	100.00%	42.43%	14.38%	43.19%	100.00%
	Buses								
21	Minibuses [(10-16) seats]	44	15	70	129	307	53	387	747
22	Medium buses / Coaches [(17-30) seats]	-	-	-	-	4	1	16	21
23	Large buses / Coaches [(31-55) seats]	16	1	1	18	328	30	157	515
24	Sleeping buses	-	-	-	-	-	-	-	-
25	City buses of all lengths	-	-	-	-	1	-	-	1
26	Bus rapid transit (BRT)	-	-	-	-	-	-	-	-
27	Bus chassis (incompletely-built vehicles)	-	-	-	-	-	-	36	36
	Subtotal	60	16	71	147	640	84	560	1,284
	In percentage (%)	40.82%	10.88%	48.30%	100.00%	49.84%	6.54%	43.61%	100.00%
III	Special-Purpose Vehicles								
28	Dump trucks	87	38	91	216	717	379	1,170	2,266
29	Concrete mixer trucks	-	-	-	-	-	-	-	-
30	Tanker trucks	-	-	-	-	-	-	-	-
31	Refrigerator trucks	-	-	-	-	-	-	-	-
32	Ambulance	-	-	-	-	-	-	-	-
33	Fire-fighting trucks	-	-	-	-	-	-	-	-
34	Garbages	-	-	-	-	-	-	9	9
35	Hydraulic crane truck	-	-	-	-	-	-	-	-
36	Sprinklers (road cleaning trucks)	-	-	-	-	-	-	1	1
37	Crane trucks	-	-	-	-	-	-	-	-
38	X-Ray medical vehicles	-	-	-	-	-	-	-	-
39	Truck-mounted concret pumps	-	-	-	-	-	-	-	-
40	Car transport (carrying) truck	-	-	-	-	-	-	-	-
41	Hooklift	-	-	-	-	-	-	1	1
42	Prisoner transport truck	-	-	-	-	-	-	-	-
43	Mobile Sewer Jetting Machine (SPV)	-	-	-	-	-	-	-	-
44	Sewage suction truck (SPV)	-	-	-	-	-	-	-	-
45	Vacuum tank truck (SPV)	-	-	-	-	-	-	-	-
46	Aerial Platform Truck (SPV)	-	-	-	-	-	-	-	-
47	Stage truck (SPV)	-	-	-	-	-	-	-	-
48	Xe chỉ huy chữa cháy (SPV)	-	-	-	-	-	-	-	-
49	Xe hiến máu lưu động (SPV)	-	-	-	-	-	-	-	-
	Subtotal	87	38	91	216	717	379	1,181	2,277
	In percentage (%)	40.28%	17.59%	42.13%	100.00%	31.49%	16.64%	51.87%	100.00%
	Grand-total	4874	1491	1349	7714	68860	26048	62869	157777
	In percentage (%)	63.18%	19.33%	17.49%	100.00%	43.64%	16.51%	39.85%	100.00%

- **Doanh số bán hàng trong Tháng 8/2021 của các thành viên VAMA so với tháng trước như sau:**

	Aug-21	Aug-20	Jul-21	Difference August-21 vs August-20	Difference August-21 vs July-21
Total*	7,714	19,601	14,457	-61%	-47%
1. Passenger cars (PC)	5,550	14,629	9,871	-62%	-44%
2. Commercial vehicles (CV)	1,948	4,833	4,359	-60%	-55%
2.1 Trucks	1,801	4,635	4,271	-61%	-58%
2.2 Buses	147	198	88	-26%	67%
3. Special-purpose vehicles	216	139	227	55%	-5%
Bus chassis (khung xe buýt)	0	0	0	#DIV/0!	#DIV/0!

*: chưa bao gồm chassis xe buýt

- **Tổng kết quả bán hàng của các thành viên VAMA cho đến hết Tháng 8/2021 theo chủng loại xe như sau:**

	YTM 2021	YTM 2020	Difference
Total*	157,777	145,689	8%
1. Passenger cars (PC)	114,831	106,689	8%
2. Commercial vehicles (CV)	40,669	37,432	9%
2.1 Trucks	39,385	35,916	10%
2.2 Buses	1,284	1,516	-15%
3. Special-purpose vehicles	2,277	1,568	45%
Bus chassis (khung xe buýt)	36	176	-80%

*: chưa bao gồm chassis xe buýt

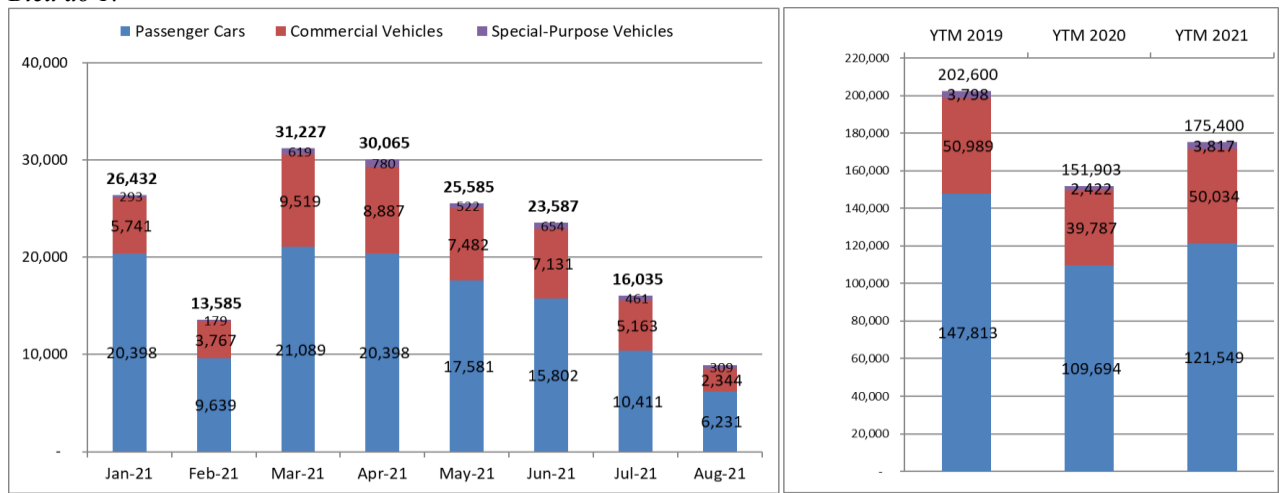
So sánh với 2019 – thời điểm chưa có Covid-19:

	YTM 2021	YTM 2019	Difference
Total*	157,777	192,147	-18%
1. Passenger cars (PC)	114,831	143,074	-20%
2. Commercial vehicles (CV)	40,669	46,730	-13%
2.1 Trucks	39,385	40,742	-3%
2.2 Buses	1,284	5,988	-79%
3. Special-purpose vehicles	2,277	2,343	-3%
Bus chassis (khung xe buýt)	36	252	-86%

2) **Tổng doanh số bán hàng tính đến hết Tháng 8 năm 2021:**

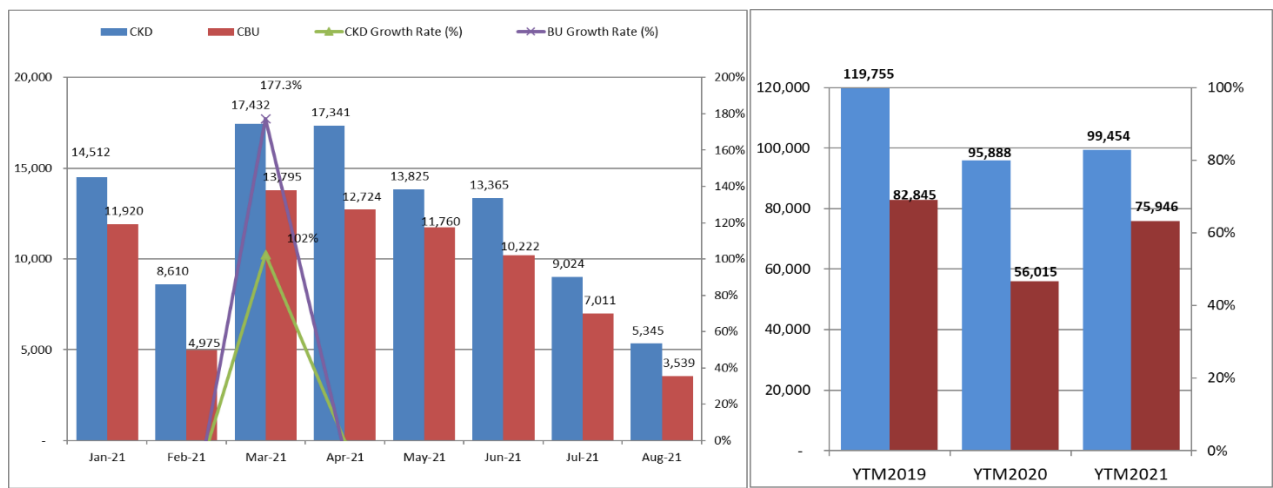
- Tổng doanh số bán hàng của toàn thị trường tính đến hết Tháng 8/2021 giảm 13% so với 2019 (thời điểm chưa có Covid-19)
- Xe ô tô du lịch giảm 18%; xe thương mại giảm 2% và xe chuyên dụng tăng 1% so với năm 2019 (thời điểm chưa có Covid-19)

Biểu đồ 1:



- So sánh với 2019 (thời điểm chưa có Covid-19): doanh số bán xe lắp ráp trong nước giảm 17% và xe nhập khẩu giảm 8%.
- Tính đến hết Tháng 8/2021, doanh số bán hàng của xe lắp ráp trong nước tăng 4% trong khi xe nhập khẩu tăng 36% so với cùng kỳ năm ngoái

Biểu đồ 2:



Vui lòng xem báo cáo bán hàng đính kèm để biết thêm chi tiết.

Chúng tôi hi vọng rằng những thông tin trên sẽ giúp quý vị hiểu rõ hơn về ngành công nghiệp ô tô ở Việt Nam. Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi liên quan nào, xin liên hệ với chúng tôi về địa chỉ: Email: Adminofficer@vama.org.vn – Tel: 024 6290 7427

Trân trọng kính chào.

VĂN PHÒNG VAMA

Ghi chú:

- Mekong thông báo ngưng lắp ráp sản phẩm ô tô nên không có kết quả sản xuất và bán ra đến khi có thông báo mới.
- TCIEV báo ngưng cung cấp số từ tháng 10 (ngừng sản xuất) cho đến khi có số liệu mới.
- Samco và Daewoo Bus tháng này báo không có số sx và bán ra.